بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

الٓمٓ ﴿١﴾ تَنزِيلُ ٱلۡكِتَٰبِ لَا رَيۡبَ فِيهِ مِن رَّبِّ ٱلۡعَٰلَمِينَ
﴿٢﴾ أَمۡ يَقُولُونَ ٱفۡتَرَىٰهُۖ بَلۡ هُوَ ٱلۡحَقُّ مِن رَّبِّكَ لِتُنذِرَ قَوۡمٗا
مَّآ أَتَىٰهُم مِّن نَّذِيرٖ مِّن قَبۡلِكَ لَعَلَّهُمۡ يَهۡتَدُونَ ﴿٣﴾ ٱللَّهُ
ٱلَّذِي خَلَقَ ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَٱلۡأَرۡضَ وَمَا بَيۡنَهُمَا فِي سِتَّةِ أَيَّامٖ
ثُمَّ ٱسۡتَوَىٰ عَلَى ٱلۡعَرۡشِۖ مَا لَكُم مِّن دُونِهِۦ مِن وَلِيّٖ وَلَا شَفِيعٍۚ
أَفَلَا تَتَذَكَّرُونَ ﴿٤﴾ يُدَبِّرُ ٱلۡأَمۡرَ مِنَ ٱلسَّمَآءِ إِلَى ٱلۡأَرۡضِ ثُمَّ يَعۡرُجُ
إِلَيۡهِ فِي يَوۡمٖ كَانَ مِقۡدَارُهُۥٓ أَلۡفَ سَنَةٖ مِّمَّا تَعُدُّونَ ﴿٥﴾ ذَٰلِكَ
عَٰلِمُ ٱلۡغَيۡبِ وَٱلشَّهَٰدَةِ ٱلۡعَزِيزُ ٱلرَّحِيمُ ﴿٦﴾ ٱلَّذِيٓ أَحۡسَنَ
كُلَّ شَيۡءٍ خَلَقَهُۥۖ وَبَدَأَ خَلۡقَ ٱلۡإِنسَٰنِ مِن طِينٖ ﴿٧﴾ ثُمَّ جَعَلَ
نَسۡلَهُۥ مِن سُلَٰلَةٖ مِّن مَّآءٖ مَّهِينٖ ﴿٨﴾ ثُمَّ سَوَّىٰهُ وَنَفَخَ فِيهِ مِن
رُّوحِهِۦۖ وَجَعَلَ لَكُمُ ٱلسَّمۡعَ وَٱلۡأَبۡصَٰرَ وَٱلۡأَفۡـِٔدَةَۚ قَلِيلٗا
مَّا تَشۡكُرُونَ ﴿٩﴾ وَقَالُوٓاْ أَءِذَا ضَلَلۡنَا فِي ٱلۡأَرۡضِ أَءِنَّا لَفِي
خَلۡقٖ جَدِيدٖۚ بَلۡ هُم بِلِقَآيِٕ رَبِّهِمۡ كَٰفِرُونَ ﴿١٠﴾ ۞ قُلۡ يَتَوَفَّىٰكُم
مَّلَكُ ٱلۡمَوۡتِ ٱلَّذِي وُكِّلَ بِكُمۡ ثُمَّ إِلَىٰ رَبِّكُمۡ تُرۡجَعُونَ ﴿١١﴾

ربع الحزب ٤٢

AS-SAJDAH
(Sự Phủ Phục)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

1.- *Alif. Lām. Mīm.*

2.- Kinh sách (Qur'ān) do *Rabb* (Đấng Chủ Tể) của vũ trụ và muôn loài ban xuống, không có chi phải ngờ vực cả.

3.- Thế mà chúng (những kẻ không tin) bảo: "Y đã bịa đặt ra Nó (Qur'ān)?" Không, đó là Chân lý do *Rabb* của Ngươi (ban xuống) để Ngươi dùng cảnh cáo một đám dân mà trước Ngươi đã không có một người báo trước nào đến với họ, để may ra họ được hướng dẫn.

4.- Allah là Đấng đã tạo hóa các tầng trời và trái đất và vạn vật giữa trời đất trong sáu Ngày rồi lên ngôi trên Ngai vương của Ngài. Ngoài Ngài, các người không có một đấng Bảo hộ nào và cũng không có một Vị can thiệp nào cả. Thế các người không chịu nhớ hay sao?

5.- Ngài sắp đặt mọi công việc từ trên trời xuống dưới đất rồi công việc sẽ được trình lên cho Ngài trong một ngày, mà khoảng thời gian là bằng một ngàn năm theo cách tính của các người.

6.- (Allah) là thế, Đấng hằng biết điều vô hình và điều hữu hình, Đấng Toàn Năng, Đấng Rất mực Khoan dung.

7.- Đấng hoàn thiện mọi vật mà Ngài đã tạo; và khởi sự việc tạo hóa con người từ đất sét;

8.- Rồi, Ngài làm ra dòng dõi của y từ chất tinh dịch của một loại dung dịch vô giá trị.

9.- Rồi, Ngài uốn nắn y thành hình thể và hà vào cơ thể của y linh hồn của Ngài; và Ngài làm ra cho các người thính giác (tai) và thị giác (mắt) và tấm lòng (trái tim). Ít thay ơn mà các người tạ Ngài!

10.- Và chúng bảo: "Có thật chăng khi chúng tôi (chết) tiêu tan dưới đất, chúng tôi sẽ được tạo hóa mới trở lại?" Không, chúng phủ nhận việc gặp gỡ *Rabb* của chúng (vào Ngày Phục sinh).

11.- Hãy bảo : "Thần Chết, vị phụ trách các người, sẽ bắt hồn của các người rồi các người sẽ được đưa về gặp *Rabb* của các người trở lại."

وَلَوْ تَرَىٰٓ إِذِ ٱلْمُجْرِمُونَ نَاكِسُوا۟ رُءُوسِهِمْ عِندَ رَبِّهِمْ
رَبَّنَآ أَبْصَرْنَا وَسَمِعْنَا فَٱرْجِعْنَا نَعْمَلْ صَٰلِحًا إِنَّا مُوقِنُونَ
﴿١٢﴾ وَلَوْ شِئْنَا لَءَاتَيْنَا كُلَّ نَفْسٍ هُدَىٰهَا وَلَٰكِنْ حَقَّ
ٱلْقَوْلُ مِنِّى لَأَمْلَأَنَّ جَهَنَّمَ مِنَ ٱلْجِنَّةِ وَٱلنَّاسِ أَجْمَعِينَ
﴿١٣﴾ فَذُوقُوا۟ بِمَا نَسِيتُمْ لِقَآءَ يَوْمِكُمْ هَٰذَآ إِنَّا نَسِينَٰكُمْ ۖ
وَذُوقُوا۟ عَذَابَ ٱلْخُلْدِ بِمَا كُنتُمْ تَعْمَلُونَ ﴿١٤﴾ إِنَّمَا يُؤْمِنُ
بِـَٔايَٰتِنَا ٱلَّذِينَ إِذَا ذُكِّرُوا۟ بِهَا خَرُّوا۟ سُجَّدًا وَسَبَّحُوا۟ بِحَمْدِ
رَبِّهِمْ وَهُمْ لَا يَسْتَكْبِرُونَ ۩ ﴿١٥﴾ تَتَجَافَىٰ جُنُوبُهُمْ
عَنِ ٱلْمَضَاجِعِ يَدْعُونَ رَبَّهُمْ خَوْفًا وَطَمَعًا وَمِمَّا رَزَقْنَٰهُمْ
يُنفِقُونَ ﴿١٦﴾ فَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّآ أُخْفِىَ لَهُم مِّن قُرَّةِ أَعْيُنٍ
جَزَآءًۢ بِمَا كَانُوا۟ يَعْمَلُونَ ﴿١٧﴾ أَفَمَن كَانَ مُؤْمِنًا كَمَن كَانَ فَاسِقًا ۚ
لَّا يَسْتَوُۥنَ ﴿١٨﴾ أَمَّا ٱلَّذِينَ ءَامَنُوا۟ وَعَمِلُوا۟ ٱلصَّٰلِحَٰتِ فَلَهُمْ
جَنَّٰتُ ٱلْمَأْوَىٰ نُزُلًۢا بِمَا كَانُوا۟ يَعْمَلُونَ ﴿١٩﴾ وَأَمَّا ٱلَّذِينَ فَسَقُوا۟
فَمَأْوَىٰهُمُ ٱلنَّارُ ۖ كُلَّمَآ أَرَادُوٓا۟ أَن يَخْرُجُوا۟ مِنْهَآ أُعِيدُوا۟ فِيهَا
وَقِيلَ لَهُمْ ذُوقُوا۟ عَذَابَ ٱلنَّارِ ٱلَّذِى كُنتُم بِهِۦ تُكَذِّبُونَ ﴿٢٠﴾

سَجْدَة

12.- Và giá Ngươi có thể nhìn thấy tình cảnh của những kẻ tội lỗi gục đầu trước mặt *Rabb* (Allah) của chúng van xin: "Lạy *Rabb* chúng tôi! Chúng tôi đã thấy và nghe (sự thật). Xin Ngài cho chúng tôi trở lại trần gian, chúng tôi sẽ làm điều thiện. Rõ thật! Bây giờ chúng tôi tin tưởng chắc chắn."

13.- Và nếu muốn, chắc chắn *TA* đã ban cho mỗi người (linh hồn) chỉ đạo của y, nhưng Lời phán từ TA (về những kẻ tội lỗi) sẽ thể hiện đúng sự thật, (rằng): "TA sẽ giam chung loài *jinn* và loài người vào đầy Hỏa ngục."

14.- Bởi thế, hãy nếm (hình phạt) về việc các người đã lãng quên việc gặp gỡ Ngày này của các người. Quả thật, *TA* cũng bỏ quên các người trở lại (như thế). Thôi, hãy nếm hình phạt bất tận về những điều (tội lỗi) mà các người đã từng làm.

15.- Chỉ thực lòng tin tưởng nơi các Lời mặc khải của *TA*, những ai khi được nhắc về chúng liền quì xuống phủ phục và tán dương lời ca tụng *Rabb* của họ và không tỏ vẻ tự cao;

16.- Họ rời giường ngủ (để) cầu nguyện *Rabb* của họ vừa lo sợ vừa hy vọng (nơi lòng Khoan Dung của Ngài) và chi dùng tài sản mà *TA* đã cung cấp cho họ (để làm việc thiện).

17.- Bởi vì không một người (linh hồn) nào biết được nỗi vui sướng đã được giấu kín[1] dùng làm phần thưởng của họ về những việc thiện mà họ đã từng làm (trên thế gian).

18.- Thế, một người tin tưởng có giống với một kẻ bất tuân hay không? (Chắc chắn) họ không giống nhau.

19.- Đối với những ai có đức tin và làm việc thiện, thì sẽ được ban cấp những vườn trời (nơi Thiên Đàng) làm chỗ ngụ: một sự đãi ngộ về những điều tốt mà họ đã từng làm.

20.- Còn đối với những ai bất tuân và phạm giới, thì nhà ở của chúng sẽ là Lửa (của Hỏa ngục). Mỗi lần muốn thoát ra khỏi đó, chúng sẽ bị lôi vào trong trở lại với lời phán: "Hãy nếm hình phạt của Lửa mà các ngươi đã từng phủ nhận."

---

[1] Nabi Muhammad (saw) đã bảo: "Allah phán, TA đã chuẩn bị cho bầy tôi ngay chính của TA phần thưởng mà không mắt trần nào đã nhìn thấy, không đôi tai nào đã từng nghe và không lương tri nào của con người có thể tưởng tượng nổi." (Bukhari 59:8)

وَلَنُذِيقَنَّهُم مِّنَ ٱلۡعَذَابِ ٱلۡأَدۡنَىٰ دُونَ ٱلۡعَذَابِ ٱلۡأَكۡبَرِ
لَعَلَّهُمۡ يَرۡجِعُونَ ﴿٢١﴾ وَمَنۡ أَظۡلَمُ مِمَّن ذُكِّرَ بِـَٔايَٰتِ رَبِّهِۦ ثُمَّ
أَعۡرَضَ عَنۡهَآۚ إِنَّا مِنَ ٱلۡمُجۡرِمِينَ مُنتَقِمُونَ ﴿٢٢﴾ وَلَقَدۡ ءَاتَيۡنَا
مُوسَى ٱلۡكِتَٰبَ فَلَا تَكُن فِي مِرۡيَةٖ مِّن لِّقَآئِهِۦۖ وَجَعَلۡنَٰهُ
هُدٗى لِّبَنِيٓ إِسۡرَٰٓءِيلَ ﴿٢٣﴾ وَجَعَلۡنَا مِنۡهُمۡ أَئِمَّةٗ يَهۡدُونَ بِأَمۡرِنَا
لَمَّا صَبَرُواْۖ وَكَانُواْ بِـَٔايَٰتِنَا يُوقِنُونَ ﴿٢٤﴾ إِنَّ رَبَّكَ هُوَ
يَفۡصِلُ بَيۡنَهُمۡ يَوۡمَ ٱلۡقِيَٰمَةِ فِيمَا كَانُواْ فِيهِ يَخۡتَلِفُونَ
﴿٢٥﴾ أَوَلَمۡ يَهۡدِ لَهُمۡ كَمۡ أَهۡلَكۡنَا مِن قَبۡلِهِم مِّنَ ٱلۡقُرُونِ
يَمۡشُونَ فِي مَسَٰكِنِهِمۡۚ إِنَّ فِي ذَٰلِكَ لَأٓيَٰتٍۖ أَفَلَا يَسۡمَعُونَ
﴿٢٦﴾ أَوَلَمۡ يَرَوۡاْ أَنَّا نَسُوقُ ٱلۡمَآءَ إِلَى ٱلۡأَرۡضِ ٱلۡجُرُزِ فَنُخۡرِجُ
بِهِۦ زَرۡعٗا تَأۡكُلُ مِنۡهُ أَنۡعَٰمُهُمۡ وَأَنفُسُهُمۡۖ أَفَلَا يُبۡصِرُونَ
﴿٢٧﴾ وَيَقُولُونَ مَتَىٰ هَٰذَا ٱلۡفَتۡحُ إِن كُنتُمۡ صَٰدِقِينَ ﴿٢٨﴾
قُلۡ يَوۡمَ ٱلۡفَتۡحِ لَا يَنفَعُ ٱلَّذِينَ كَفَرُوٓاْ إِيمَٰنُهُمۡ وَلَا هُمۡ
يُنظَرُونَ ﴿٢٩﴾ فَأَعۡرِضۡ عَنۡهُمۡ وَٱنتَظِرۡ إِنَّهُم مُّنتَظِرُونَ ﴿٣٠﴾

سُورَةُ الأَحزَابِ

21.- Và chắc chắn, *TA* sẽ bắt chúng nếm hình phạt gần kề (ở trần gian) đến hình phạt lớn (ở Đời sau) để chúng (có dịp hối cải mà) quay về (với Islām).

22.- Và còn ai sai quấy hơn kẻ đã được nhắc các Lời mặc khải của *Rabb* của y nhưng quay lánh xa? Quả thật, *TA* sẽ trừng trị những kẻ tội lỗi.

23.- Và chắc chắn *TA* đã ban cho Mūsa Kinh sách. Bởi thế, Ngươi (Muhammad) chớ nghi ngờ về việc tiếp xúc với Người (nhân chuyến dạ hành và thăng thiên[1]). Và *TA* đã làm cho Nó (Kinh *Taurāh*) thành một Chỉ đạo cho con cháu của Israel.

24.- Và *TA* đã bổ nhiệm trong họ các nhà lãnh đạo để hướng dẫn (thiên hạ) theo Mệnh lệnh của *TA* khi họ nhẫn nại và trở thành những người tin tưởng chắc chắn nơi các Lời mặc khải của *TA*.

25.- Quả thật, *Rabb* của Ngươi (Muhammad) sẽ xét xử giữa họ về những điều mà họ thường tranh chấp trong (Kinh sách) vào Ngày Phục sinh.

26.- Há không là một Chỉ đạo cho họ ư việc *TA* đã tiêu diệt bao nhiêu thế hệ trước mà chỗ ở hoang phế họ đang dẫm đạp? Quả thật, nơi sự việc đó là các Dấu hiệu. Thế, họ không nghe hay sao?

27.- Há họ đã không nhìn thấy việc *TA* đã dẫn nước (mưa) đến một vùng đất khô ráo mà *TA* dùng để làm mọc ra hoa mầu làm thực phẩm nuôi gia súc của họ và cả họ nữa hay sao? Thế, họ không thấy hay sao?

28.- Và họ bảo: "Thế, chừng nào xảy ra Quyết định (phân xử giữa chúng tôi với quí vị) nếu quí vị (Muslim) nói thật?"

29.- Hãy bảo (họ): "Vào ngày mà Quyết định (phân xử) thể hiện thì niềm tin của những ai không có đức tin sẽ không giúp ích gì được cho họ cả và họ cũng sẽ không được dung tha."

30.- Do đó, hãy lánh xa họ và đợi (xem kết quả); họ cũng đang đợi (như các ngươi).

[1] Xem tiểu sử của Nabi Muhammad (saw) về chuyến dạ hành và thăng thiên (*Isrā'* và *al-Mi'rāj*)